

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAUCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH**Thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ); Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân (Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

b) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của người dân và xã hội, nhất là mục tiêu nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

c) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh việc tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết hợp chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt và thực hiện đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chú trọng đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; phát huy tối đa công tác phối hợp, đảm bảo sự kết nối, lồng ghép các hoạt động trên tất cả các lĩnh vực.

b) Bảo đảm nội dung thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu xã hội; linh hoạt, đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Nâng cao vai trò chủ động tham mưu thực hiện của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện Chương trình, Đề án PBGDPL và kịp thời phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

a) Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

b) Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định và tình hình thực tế của từng địa phương.

c) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp khó khăn, vướng mắc và xử lý kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, cá nhân về những nội dung thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

d) Xây dựng và triển khai mô hình mới, có hiệu quả trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy định.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác PBGDPL

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Luật PBGDPL; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; kết hợp thực hiện PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật, Pháp lệnh, Nghị định và các văn bản mới thông qua hoặc ban hành trong năm 2023, 2024; các văn bản pháp luật thuộc phạm

vi quản lý; các quy định, dự thảo Luật, Pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Trọng tâm là các lĩnh vực cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, an ninh trật tự, an toàn giao thông và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

c) Phát huy tối đa các hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2024; tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng; định kỳ hàng tháng định hướng nội dung PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL, thường xuyên xây dựng các tài liệu PBGDPL đăng tải, tuyên truyền trên Trang thông tin PBGDPL tỉnh.

- Hướng dẫn, thực hiện tốt nhiệm vụ truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Kịp thời triển khai các văn bản pháp luật mới được thông qua hoặc ban hành năm 2023, 2024 cho báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện.

- Khai thác, vận hành, nâng cấp, sử dụng có hiệu quả Trang thông tin PBGDPL tỉnh (<https://pbgdpl.camau.gov.vn>) theo hướng đa dạng nội dung tin, bài, hình ảnh, video, infographic, ...; liên thông, kết nối, lồng ghép, chia sẻ thông tin, tài liệu về PBGDPL trên môi trường mạng xã hội đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nhà nước, tạo thuận lợi trong khai thác, trao đổi thông tin pháp luật giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Phổ biến pháp luật trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau trong Chương trình thời sự định kỳ hàng tháng vào lúc 18 giờ 30 phút.

d) PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù

Tập trung PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật PBGDPL bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Trong đó, cần tập trung tổ chức PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; PBGDPL thông qua tài liệu tuyên truyền, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động, tư vấn pháp luật, cung cấp tài liệu miễn phí; PBGDPL cho người lao động trong các doanh nghiệp cần chú trọng hình thức niêm yết các quy định pháp luật tại nơi làm việc, tờ rơi, tờ gấp, lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ; PBGDPL cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người bị phạt tù được hưởng án treo, chú trọng thực hiện thông qua hình thức phổ biến pháp luật trực tiếp, tập trung vào các quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, ...

đ) Triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường

Nghiên cứu, đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân; tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Nội dung giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục phải phù hợp với từng cấp học và trình độ

đào tạo; đối với giáo dục nghề nghiệp cần trang bị kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo; tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các Trường Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hưởng ứng, tham gia các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến.

e) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2024 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và địa phương.

g) Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chỉ đề nghị công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật có thực hiện PBGDPL, thực sự có năng lực và hoạt động thực chất, hiệu quả. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trong công tác PBGDPL. Cung cấp tài liệu giới thiệu, phổ biến Luật và các văn bản mới ban hành cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

h) Tổ chức các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng nhiều hình thức như thi trực tuyến, sân khấu hóa, thi viết, hái hoa dân chủ,... gắn với việc tuyên truyền, phổ biến qua Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội,...

i) Tiếp tục theo dõi, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật ở những xã đặc biệt khó khăn; bổ sung kịp thời các đầu sách và tài liệu pháp luật cho các Tủ sách pháp luật để phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm đọc của cán bộ và Nhân dân trên địa bàn.

k) Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án PBGDPL

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì Chương trình, Đề án PBGDPL chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2024 hoặc lồng ghép vào các kế hoạch công tác, PBGDPL của ngành, đơn vị đảm bảo hiệu quả (*chi tiết từng Chương trình, Đề án có Danh mục kèm theo*).

l) Triển khai thực hiện công tác PBGDPL liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài

Tập trung vào các nội dung như tổ chức thông tin, phổ biến các chủ trương của Đảng về công tác người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Trong đó, tập trung thông tin, phổ biến các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân Việt Nam nói chung, người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng; Luật Tương trợ tư pháp; quy định về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, xuất cảnh, nhập cảnh, đất đai, nhà ở, chính sách bảo hộ của Nhà nước Việt Nam đối với công dân Việt Nam tại nước ngoài cũng như chính sách sách khuyến khích ưu đãi, thu hút đầu tư của Nhà nước Việt Nam trong lĩnh vực thu hút chuyên gia, trí thức, kiều bào; lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, các Điều ước quốc tế có liên quan. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy tối đa Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin PBGDPL tỉnh và các Trang thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương hoặc các ứng dụng qua mạng xã hội,

m) PBGDPL về công tác phòng, chống tham nhũng

Phát huy kết quả đạt được của Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”, tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các tài liệu tuyên truyền của Đề án, triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng; tập huấn bồi dưỡng về công tác phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, tăng cường hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; chú trọng thu hút lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Nghiên cứu, chủ động đề xuất, kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

b) Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng nhiều hình thức (trực tuyến, trực tiếp, cung cấp tài liệu,...) và trang bị Sổ tay cho hòa giải viên ở cơ sở.

c) Tổ chức thực hiện tốt mô hình “Tổ hòa giải ở cơ sở 5 tốt” trên địa bàn tỉnh; thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

2.3. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và các văn bản khác có liên quan đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

b) Tăng cường các giải pháp, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, nhất là đối với việc tăng cường hiệu quả công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, nâng cao tỷ lệ hòa giải thành, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong nội bộ Nhân dân và tăng cường công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.

c) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, kịp thời tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, 2024 theo quy định; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành các giải pháp nhằm cải thiện, thúc đẩy, đảm bảo các tiêu chí tiếp cận pháp luật tại cấp xã, đặc biệt là đối với các xã còn khó khăn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn áp dụng của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, phân công rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành, điều kiện áp dụng; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện công tác PBGDPL (bao gồm hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật) bảo đảm thiết thực, hiệu quả; Kế hoạch gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp), **trước ngày 31/01/2024**, để theo dõi.

2. Giao Sở Tư pháp làm cơ quan làm đầu mối để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu tại mục 2 Phần II của Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng và năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường (điểm d tiểu mục 2.1 của mục 2 Phần II Kế hoạch này); phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện PBGDPL trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL cho người lao động, người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp; thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù (điểm d tiểu mục 2.1 của mục 2 Phần II Kế hoạch này); tăng cường công tác tuyên truyền, PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm là đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật; tổ chức thực hiện tuyên truyền, PBGDPL cho người đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục thông tin, phổ biến pháp luật cho cán bộ và Nhân dân trên Báo Cà Mau, Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên bồi dưỡng kiến thức

pháp luật, nghiệp vụ báo chí cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên chuyên trách về pháp luật bảo đảm tuyên truyền đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, nâng cao hiệu quả Trang Thông tin PBGDPL tỉnh.

6. Công an tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện lồng ghép công tác tuyên truyền, PBGDPL vào hoạt động của ngành. Trong đó, tập trung vào việc phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật, nhằm nâng cao nhận thức của người dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành sự nghiêm minh của pháp luật. Tập trung PBGDPL cho các đối tượng theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật PBGDPL bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; PBGDPL cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người bị phạt tù được hưởng án treo theo quy định.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tăng cường các hoạt động PBGDPL trong lực lượng quân đội Nhân dân, chú trọng địa bàn biên giới, biên, hải đảo. Thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù (điểm d tiểu mục 2.1 của mục 2 Phần II Kế hoạch này) đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

8. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh về công tác phối hợp tuyên truyền, PBGDPL theo từng chuyên đề, từng thời điểm trong cán bộ và Nhân dân. Củng cố, kiện toàn mạng lưới hòa giải cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa Tổ hòa giải với Ban công tác Mặt trận, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên trong hoạt động hòa giải đảm bảo thực chất, hiệu quả.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động có hiệu quả. Bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL đảm bảo theo yêu cầu, nhiệm vụ đề ra; chỉ đạo cấp xã thực hiện hỗ trợ kinh phí cho Tổ hòa giải và chi thù lao cho hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định.

11. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau định kỳ 06 tháng và năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thông kê của Ngành Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh, kiến nghị bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- NC (MĐ03);
- Lưu: VT, Ktr09/01.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân



DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
(Kèm theo Kế hoạch số 12 /KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên Chương trình, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật	Cơ quan, đơn vị		Ghi chú
		Chủ trì	Phối hợp	
I.	Chương trình, Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt			
1	Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (Quyết định 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021)	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	
2	Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (Quyết định 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021)	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	
3	Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027” (Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	
4	Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” (Quyết định 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017)	Ban Dân tộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	
5	Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” (Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017)	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan	
6	Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018)	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	

7	 Đề án “Giám thiều tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025” (Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015)	Ban Dân tộc	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan	
8	Đề án tuyên truyền, phổ biến Luật Cảnh sát biển Việt Nam giai đoạn 2019 - 2023 (Quyết định 1059/QĐ-TTg ngày 22/8/2019)	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan	
9	Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan	
10	Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội (Quyết định 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	
11	Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 -2025” (Quyết định 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan	
12	Đề án Tuyên truyền về An toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2020 - 2025 (Quyết định 1317/QĐ-TTg ngày 28/8/2020)	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Ban An toàn giao thông tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	
13	Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 -2030” (Quyết định 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	



14	Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin (Quyết định 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	
15	Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau	
16	Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau	
II. Chương trình, Đề án do Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt				
1	Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015 - 2020” (Quyết định số 452/QĐ-BTP ngày 11/3/2015)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau	
III. Chương trình, Đề án do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt				
1	Đề án “Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định số 3863/QĐ-BQP ngày 05/11/2021)	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	

Tổng số có 18 Chương trình, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật./.